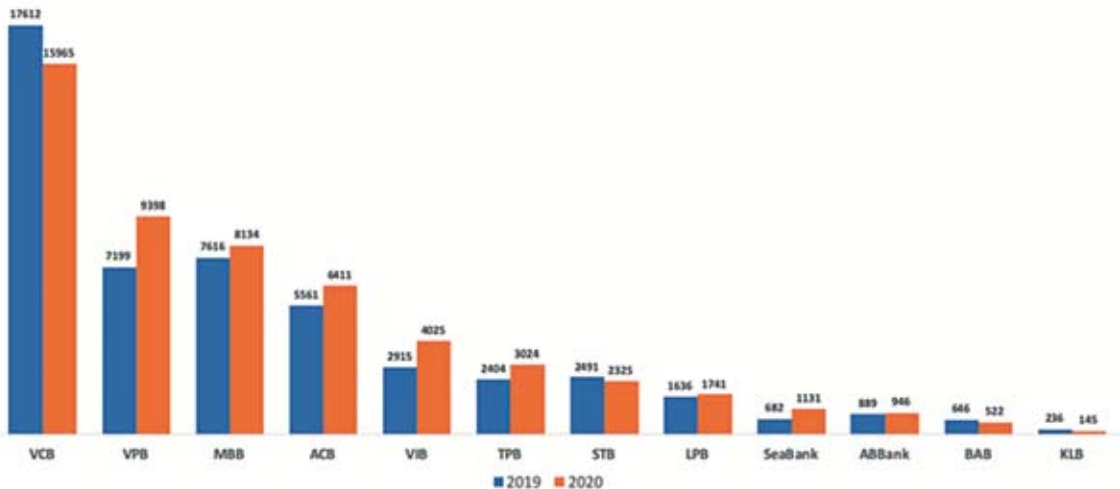


NỢ XẤU TĂNG MẠNH, VÌ SAO NGÂN HÀNG VẪN LÃI LỚN?

Trong mùa báo cáo tài chính quý 3/2020, số nợ xấu thì tăng lên nhưng phần lớn các ngân hàng thương mại đều công bố lãi...

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ 9 THÁNG NĂM 2020 CỦA CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)



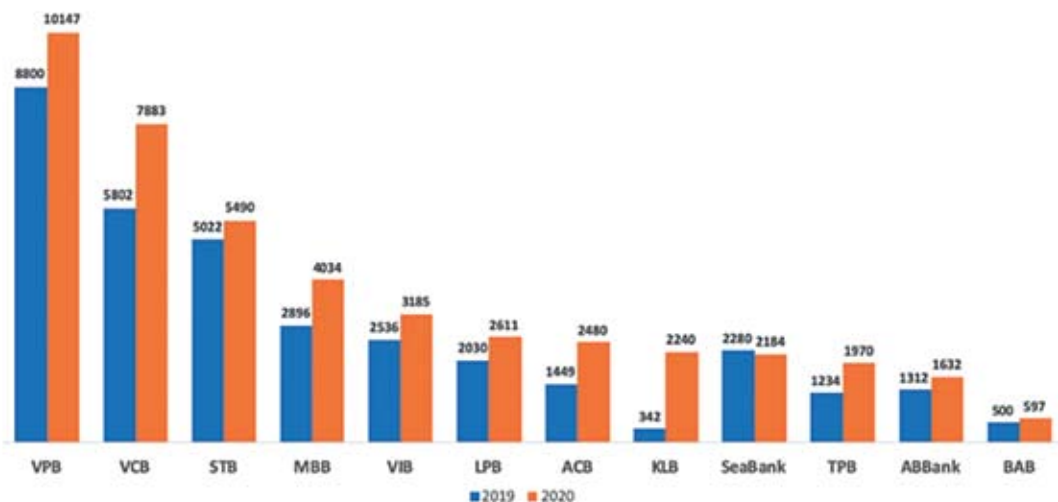
Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 của các ngân hàng cho thấy, dù lợi nhuận vẫn tăng nhưng rủi ro từ nợ xấu cũng ngày càng lớn.

Như VnEconomy đã đưa tin, tính đến

thời điểm cuối quý 3/2020, nhiều ngân hàng đã cán đích lợi nhuận do đặt kế hoạch năm rất thận trọng. Tuy nhiên, khi được so với cùng kỳ năm trước chỉ tiêu này vẫn có mức tăng trưởng đáng kể.

NỢ XẤU TRONG 9 THÁNG NĂM 2020 CỦA CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)



Trong đó, lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 2 chữ số, gồm có ACB tăng 15,3%; VPBank tăng 30,5%; NCB tăng 20,1%; VIB tăng 38,1%; TPB tăng 25,7%; MSB tăng 56,6%; SeaBank tăng 65,8%. Các ngân hàng tăng trưởng lợi nhuận thấp hơn, gồm: MBBank tăng 6,8%; LienVietPostBank tăng 6,4%; ABBank tăng 6,4%. Mức tăng trưởng lợi nhuận trung bình của 18 ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính khoảng 10%.

Ở một khía cạnh khác, nợ xấu trong 9 tháng đầu năm của hầu hết các ngân hàng cũng bắt đầu tăng nhanh. Cụ thể, tại Vietcombank, nợ xấu tăng 36% so với đầu năm, đạt gần 7.885 tỷ đồng. Quy mô nợ nhóm 3 (nợ dưới tiêu chuẩn) tăng hơn bốn lần, lên 2.923 tỷ đồng; nợ nhóm 4 (nợ nghi ngờ) tăng gấp ba lần. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ tăng từ 0,79% lên 1,01%.

Còn tại VPBank, tổng nợ xấu đến cuối quý 3 là 10.147 tỷ đồng, tăng 15%. Trong đó, nợ nhóm 3 tăng 15%, nợ nhóm 5 tăng 36%. Nợ xấu trên tổng dư nợ tăng từ 3,42% lên 3,65%.

Xu hướng tăng nợ xấu còn thể hiện tại các ngân hàng khác, như tại MBB tăng 39,2%; SaiGonBank tăng 4,3%; KienLongBank tăng 555%; VIB tăng 26%...

Chỉ riêng có 2 ngân hàng, gồm SeaBank và NCB có nợ xấu giảm. Cụ thể, nợ xấu nội bảng cuối tháng 9 của NCB

là 720 tỷ đồng, giảm 10 tỷ đồng. Còn tại SeaBank, nợ xấu là 2.184 tỷ đồng, giảm 96 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu giảm từ 2,31% xuống 2,23%.

Số nợ xấu tăng lên nhưng phần lớn các ngân hàng thương mại cũng công bố lãi tăng. Thông thường, trong trường hợp này người ta sẽ nghĩ đến khoản mục “lãi dự thu” hoặc “chi phí dự phòng rủi ro”.

Bởi lẽ, với một món vay không thể đòi được nhưng ngân hàng vẫn có thể hạch toán vào sổ, vẫn ghi lãi dưới hình thức dự thu, tức tăng lợi nhuận trực tiếp. Hoặc giảm chi phí dự phòng rủi ro để ít bị khấu trừ lợi nhuận.

Trong kỳ này, khoản “lãi dự thu” không biến động nhiều, thậm chí gần nửa ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính lại cho thấy xu hướng giảm. Như vậy, các ngân hàng lãi lớn chủ yếu do chưa mạnh tay trích lập dự phòng.

Theo chuyên gia Nguyễn Trí Hiếu, kết quả kinh doanh của nhiều ngân hàng vẫn ghi nhận kết quả khả quan là nhờ cắt giảm chi phí và đa dạng hóa nguồn thu, không quá phụ thuộc vào nghiệp vụ tín dụng.

“Tuy nhiên, một khi con số nợ xấu bị lộ rõ, các khoản chi phí dự phòng tăng mạnh sẽ ăn mòn lợi nhuận ngân hàng trong các quý tới”, ông Hiếu nhấn mạnh

Nguồn: VnEconomy.vn

BIẾN THỂ VIRUS CORONA XUẤT HIỆN Ở TÂY BAN NHA ĐÃ LAN KHẮP CHÂU ÂU



Một người đàn ông đeo khẩu trang đi ngang qua hình minh họa virus ở Oldham, Anh - Ảnh: REUTERS

Phát hiện này nhấn mạnh vai trò của việc đi lại trong đại dịch và sự cần thiết phải theo dõi các đột biến của virus gây bệnh COVID-19 này, theo Hãng tin Reuters.

Nhóm nghiên cứu cho rằng, những người đi du lịch trở về từ các dịp nghỉ lễ tại Tây Ban Nha có thể đóng vai trò trong sự lây truyền của biến thể mới trên khắp châu Âu.

Nghiên cứu này do 7 nhà nghiên cứu thực hiện với sự hỗ trợ của các tổ chức khoa học của Thụy Sĩ và Tây Ban Nha được đăng ngày 29-10 và chưa nhận được các đánh giá ngang hàng.

Biến thể virus corona này lần đầu tiên được phát hiện trong các công nhân làm việc tại các nông trại ở vùng Aragon và Catalonia thuộc phía đông Tây Ban Nha vào tháng 6.

Một biến thể mới của virus corona, nổi lên tại Tây Ban Nha từ tháng 6 năm nay, đã lan rộng khắp châu Âu và hiện đang chiếm phần lớn trong các ca nhiễm tại một số quốc gia ở khu vực này.

Các nhà khoa học Tây Ban Nha và Thụy Sĩ xác định, biến thể mới có tên gọi là 20A.EU1, chiếm khoảng 40% số ca nhiễm ở Tây Ban Nha vào tháng 7. Đến tháng 9, biến thể mới này đã chiếm khoảng 90% các ca nhiễm mới ở Tây Ban Nha.

Nhóm biến thể virus này cũng đã vượt qua biên giới châu Âu, xuất hiện và chiếm khoảng 40-70% các ca nhiễm mới ở Thụy Sĩ, Ireland và Vương quốc Anh trong tháng 9. Biến thể cũng được tìm thấy ở Na Uy, Latvia, Hà Lan và Pháp.

Nhóm nghiên cứu thừa nhận, họ không có chứng cứ trực tiếp chứng minh biến thể này lan nhanh hơn những biến thể khác, bất chấp số ca nhiễm tăng nhanh ở nhiều quốc gia. Nhóm cũng không có đủ dữ liệu để đánh giá mức độ nghiêm trọng của biến thể này.

Làn sóng các ca nhiễm mới đang tăng lên nhanh chóng tại châu Âu đã buộc chính phủ một số nước phải tái phong tỏa toàn quốc hoặc áp đặt các biện pháp hạn chế nghiêm ngặt hơn. Pháp chính thức phong tỏa toàn quốc từ ngày 30-10. Đức cũng phong tỏa một phần với việc đóng cửa nhà hàng, quán bar, nhưng vẫn mở cửa trường học.

Hiện nay, châu Âu đã ghi nhận hơn 9,4 triệu ca nhiễm COVID-19, bao gồm 260.000 ca tử vong.

Nguồn: tuoitre.vn

CÁI CHẾT XỨNG ĐÁNG CỦA CHỦ NGHĨA KINH TẾ TÂN TỰ DO

Vào cuối tháng 11/2019, Joseph E. Stiglitz- Nhà khoa học đạt giải Nobel về kinh tế học năm 2001, nguyên Phó chủ tịch Ngân hàng thế giới, hiện là giáo sư tại Đại học Columbia, đã viết bài về “The End of Neoliberalism and the Rebirth of History” (“sự kết thúc của chủ nghĩa tân tự do và sự tái sinh lịch sử”. Bài viết với cái nhìn sắc sảo, có chiều sâu về kinh tế học và thực tiễn phát triển kinh tế nhân loại, đã gây sự chú ý lớn trong khoa học kinh tế và cho giới nghiên cứu, hoạch định chính sách kinh tế của các nước trên thế giới.

Ông cho rằng, vào đầu những năm 80 của thế kỷ trước cùng với Reagan và Thatcher, chủ nghĩa tân tự do đã trỗi dậy, rồi từ đó mở màn cho toàn cầu hóa và thị trường tự do toàn cầu sau này. Càng về sau này, nhất là gần đây, những cơn bão, những sự khủng hoảng bất ngờ trong nền kinh tế thế giới cho thấy có sự suy yếu rõ rệt của niềm tin vào chủ nghĩa tân tự do và nền dân chủ. Chủ nghĩa tân tự do đã phá hoại nền dân chủ trong 40 năm qua.

Hình thức toàn cầu hóa được ủng hộ bởi chủ nghĩa tân tự do đã khiến các cá nhân và toàn xã hội không thể kiểm soát được một phần quan trọng số phận của họ. Tác động của tự do hóa thị trường vốn là đặc biệt khó chịu: Nếu một ứng cử viên tổng thống hàng đầu tại một thị trường mới nổi làm mất lòng Phố Wall, các ngân hàng sẽ rút tiền ra khỏi nước đó. Cử tri sau đó phải đối mặt với một sự lựa chọn rõ ràng: Phải nhượng bộ Phố Wall hoặc phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng

tài chính nghiêm trọng. Cứ như thể Phố Wall có quyền lực chính trị nhiều hơn công dân nước đó.

Ngay cả ở những nước giàu, người dân bình thường cũng được khuyến bảo, “Bạn không thể theo đuổi các chính sách mà bạn muốn”, dù là bảo trợ xã hội đầy đủ, tiền lương xứng đáng, thuế lũy tiến hay hệ thống tài chính được quản lý tốt, “vì đất nước sẽ mất khả năng cạnh tranh, việc làm sẽ biến mất, và bạn sẽ trở thành nạn nhân”.

Ở các nước giàu cũng như nước nghèo, giới tinh hoa hứa hẹn rằng các chính sách tân tự do sẽ dẫn đến tăng trưởng kinh tế nhanh hơn và lợi ích sẽ hướng tới mọi người, giúp cuộc sống của mọi người, kể cả những người nghèo nhất cũng tốt hơn. Nhưng, để đạt được điều đó, người lao động sẽ phải chấp nhận mức lương thấp hơn, và mọi công dân sẽ phải chấp nhận cắt giảm các chương trình quan trọng của chính phủ. Sau 40 năm, con số đã cho thấy kết quả: tốc độ tăng trưởng chậm lại và thành quả của tăng trưởng tập trung quá mức vào một số ít người ở đỉnh xã hội. Trong khi đó, tiền lương bị đình trệ trong khi thị trường chứng khoán tăng vọt; thu nhập và sự giàu có chảy ngược lên trên, thay vì chảy xuống các tầng lớp phía dưới xã hội.

J.E.Stiglitz đặt câu hỏi, làm thế nào mà hạn chế tiền lương để từ đó đạt được hoặc duy trì khả năng cạnh tranh? Và, các chương trình xã hội của chính phủ bị cắt giảm có thể giúp cải thiện mức sống người dân được không? Người dân bình thường cảm thấy như họ đã được bán cho một hóa đơn hàng hóa. Họ đã đứng khi cảm thấy bị lừa.

Từ sự phân tích của mình, J.E. Stiglitz đi đến kết luận: Bây giờ chúng ta đang phải nếm trải những hậu quả chính trị của

sự lừa dối vĩ đại này, từ đó dẫn đến sự mất lòng tin vào giới tinh hoa, vào khoa học kinh tế, vào nền tảng của chủ nghĩa tân tự do, và vào hệ thống chính trị bị hủy hoại bởi tiền bạc, điều khiến những hậu quả này xảy ra.

Ông cho rằng, thực tế đã chỉ rõ, thời đại của chủ nghĩa tân tự do còn lâu mới tự do. Nó áp đặt một cách chính thống tri thức chính thống mà những người bảo vệ nó hoàn toàn không khoan dung với các ý kiến bất đồng. Các nhà kinh tế có quan điểm khác biệt đã bị coi là những kẻ dị giáo, bị xa lánh, hoặc bị đẩy vào một vài tổ chức bị cô lập. Chủ nghĩa tân tự do không có nhiều tương đồng với “xã hội mở” mà Karl Popper đã ủng hộ. Như George Soros đã nhấn mạnh, Popper nhận ra rằng xã hội của chúng ta là một hệ thống phức tạp, không ngừng biến đổi, trong đó chúng ta càng học hỏi thì kiến thức của chúng ta càng thay đổi hành vi của hệ thống.

Không ở đâu sự không khoan dung này lớn hơn trong lĩnh vực kinh tế vĩ mô, nơi có nhiều các mô hình thịnh hành tưởng như loại trừ được khả năng xảy ra các cuộc khủng hoảng như cuộc khủng hoảng năm 2008. Khi điều không thể tưởng tượng được đó được xảy ra - tức

khủng hoảng, thì nó lại được coi như một trận lụt 500 năm mới xảy ra một lần, một sự kiện được coi là kỳ lạ mà không có mô hình nào có thể dự đoán trước được. Thực tế sinh động đã đưa đến kết luận chính xác, tự do hóa vốn là yếu tố then chốt thúc đẩy cuộc khủng hoảng. Điều này chứng thực rằng, những ý tưởng tồi tệ, một khi được thiết lập vững chắc, thường phải mất nhiều thời gian mới bị phế bỏ.

Nếu cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 không thể khiến chúng ta nhận ra rằng, các thị trường hoàn toàn tự do sẽ không hiệu quả, thì cuộc khủng hoảng khí hậu chắc chắn nên làm chúng ta tỉnh ngộ: chủ nghĩa tân tự do sẽ thực sự chấm dứt nền văn minh của chúng ta. Nhưng, rõ ràng là, những kẻ mị dân, những người sẽ khiến chúng ta quay lưng lại với khoa học và sự khoan dung, sẽ chỉ làm cho vấn đề trở nên tồi tệ hơn.

Con đường duy nhất tiến về phía trước, cách duy nhất để cứu hành tinh và nền văn minh của chúng ta, là sự tái sinh của lịch sử. Chúng ta phải hồi sinh thời kỳ Khai sáng và tôn vinh một cách thực sự các giá trị tự do, tôn trọng kiến thức và dân chủ./.

Nguồn: Joseph E. Stiglitz, “The End of Neoliberalism and the Rebirth of History”